

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800001347 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 16 tháng 7 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 vào ngày 25 tháng 11 năm 2016)

Địa chỉ: Số 261, Hoàng Văn Thụ, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: (0263) 3 864 057

Email: ctctdtbaoloc@lamdong.gov.vn

Website: congydothibaoloc.com

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Ông Lê Kim Hiền

Chức vụ: Giám đốc

Số điện thoại: 02633 864057

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800001347 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp lần đầu ngày 16 tháng 7 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 3 vào ngày 25 tháng 11 năm 2016)

ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc
Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá: 10.000 đồng
Tổng số lượng đăng ký giao dịch: 1.558.248 cổ phiếu
Tổng giá trị đăng ký giao dịch: 15.582.480.000 đồng (tính theo mệnh giá)

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

❖ CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN ĐẤT VIỆT (kiểm toán BCTC năm 2018)

Trụ sở chính: Số 02 Huỳnh Khương Ninh, Phường ĐaKao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (028) 39105401

Email: vietland@vietlandaudit.com.vn

Website: www.vietlandaudit.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

❖ CÔNG TY TNHH MTV CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á

✚ *Trụ sở chính*

Địa chỉ : Tầng 2 và tầng 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP.HCM
Điện thoại : (028) 3 8336333 Fax : (028) 3 8333891
Website : www.dag.vn Email : dag@dag.vn

✚ *Chi nhánh Hà Nội*

Địa chỉ : 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại : (024) 3 944 5175 Fax : (024) 3 944 5178

✚ *Chi nhánh Sài Gòn:*

Địa chỉ : 60-70, Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM
Điện thoại : (028) 3 8218666 Fax : (028) 3 821 4891

MỤC LỤC

I NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	5
1. Tổ chức đăng ký giao dịch – Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	5
2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á	5
II CÁC KHÁI NIỆM.....	6
III TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC.....	7
1. Giới thiệu Công ty và quá trình hình thành, phát triển Công ty	7
1.1. Giới thiệu Công ty	7
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	7
1.3. Quá trình hình thành và phát triển.....	8
2. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty:.....	10
Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.....	11
3. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	11
4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	13
a. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ).....	13
b. Hội đồng quản trị (HDQT)	13
c. Ban kiểm soát (BKS).....	14
d. Ban Giám đốc	14
e. Các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty	15
5. Cơ cấu cổ đông và vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 02/11/2018	21
5.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty	21
5.2. Danh sách cổ đông sáng lập	21
5.3. Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 02/11/2018.....	21
6. Danh sách những công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh liên kết.....	22
6.1. Công ty mẹ.....	22
6.2. Công ty con.....	22
6.3. Công ty liên doanh, liên kết.....	22
7. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty	22
7.1. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu	22
a. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu.....	22
b. Nguyên vật liệu.....	23
c. Trình độ công nghệ.....	24
7.2. Cơ cấu sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm	24
7.3. Chi phí sản xuất.....	24
7.4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	25
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	26

8.1.	Vị thế của Công ty trong ngành.....	26
8.2.	Triển vọng phát triển của ngành	27
9.	Chính sách đối với người lao động	28
10.	Chính sách cổ tức	29
11.	Tình hình tài chính.....	29
11.1.	Các chỉ tiêu cơ bản	29
11.2.	Tình hình công nợ hiện nay	31
11.3.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	32
11.4.	Tài sản.....	32
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	34
13.	Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	36
14.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty	38
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	39
IV	QUẢN TRỊ CÔNG TY	40
1.	Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	40
1.1	Ông HOÀNG VĂN QUANG – Chủ tịch Hội đồng quản trị	40
1.2	Ông LÊ KIM HIỀN – Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc	42
1.3	Ông ĐỖ HỮU SÚY – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc	44
1.4	Ông NGUYỄN DUY TIÊN – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc	44
1.5	Ông PHAN HUY THANH – Thành viên Hội đồng quản trị.....	46
2.	Danh sách Ban kiểm soát.....	47
2.1	Ông PHẠM VĂN MINH – Trưởng Ban kiểm soát.....	47
2.2	Bà BÙI THỊ HẢI YẾN – Thành viên Ban kiểm soát	48
2.3	Ông NGUYỄN ĐỨC HẠNH – Thành viên Ban kiểm soát.....	49
3.	Danh sách Ban Giám đốc.....	50
3.1	Ông LÊ KIM HIỀN - Giám đốc	50
3.2	Ông ĐỖ HỮU SÚY - Phó Giám đốc.....	50
3.3	Ông NGUYỄN DUY TIÊN – Phó Giám đốc	50
4.	Kế toán trưởng	50
5.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	51
V	PHỤ LỤC.....	52

I NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tổ chức đăng ký giao dịch – Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Ông HOÀNG VĂN QUANG

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông LÊ KIM HIỀN

Chức vụ: Giám đốc

Ông PHẠM VĂN MINH

Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Ông LƯU QUANG TUẤN

Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản thông tin tóm tắt này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn – Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Ông DƯƠNG THẾ QUANG

Chức vụ: Tổng Giám đốc

(Giấy ủy quyền số 13/2018/UQ-DAS ngày 18/09/2018 của Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Chứng khoán Ngân hàng Đông Á)

Bản thông tin tóm tắt này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản thông tin tóm tắt này được phản ánh trung thực trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc cung cấp.

II CÁC KHÁI NIỆM

Trong bản thông tin tóm tắt này, một số từ viết tắt được hiểu như sau:

Từ viết tắt	Giải nghĩa
Tổ chức đăng ký giao dịch	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc
Công ty	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc
Tổ chức tư vấn	Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á
ĐHĐCĐ	Đại Hội Đồng Cổ đông
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
BTGD	Ban Tổng Giám đốc
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
Giấy CNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
Giấy CNQSDĐ	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
BCTC	Báo cáo tài chính
CTCP	Công ty cổ phần
Tr.đồng	Triệu đồng
TCDKGD	Tổ chức đăng ký giao dịch
UBND	Ủy ban nhân dân

III TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC

1. Giới thiệu Công ty và quá trình hình thành, phát triển Công ty

1.1. Giới thiệu Công ty

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC**
- Tên tiếng Anh: **BAOLOC CITY URBAN PROJECTS JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **BAOLOC URCO**
- Trụ sở chính: Số 261 Hoàng Văn Thụ, Phường 1, Thành phố Bảo Lộc, Lâm Đồng
- Điện thoại: (0263) 3 864 057
- Website: congydothibaoloc.com
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Kim Hiền – Giám đốc
- Giấy CNĐKDN: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800001347 đăng ký lần đầu ngày 16/07/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp và thay đổi lần thứ 3 ngày 25/11/2016



- Logo:
- Vốn điều lệ đăng ký: 15.582.480.000 đồng (Mười lăm tỷ năm trăm tám mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp: 15.582.480.000 đồng (Mười lăm tỷ năm trăm tám mươi hai triệu bốn trăm tám mươi ngàn đồng)
- Ngày trở thành công ty đại chúng: Ngày 12/10/2018
- Ngành nghề kinh doanh:
 - Thu gom rác thải không độc hại: thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và huyện Bảo Lâm
 - Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống chiếu sáng
 - Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: Xây dựng nền, mặt đường cấp phối, đá dăm, láng nhựa, xây dựng mương, cống rãnh thoát nước
 - Xây dựng, chăm sóc và duy trì công viên, khu vực cây xanh

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần

- Mã chứng khoán: DTB
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.558.248 cổ phần
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định pháp luật hoặc của TCDKGD: **12.989** cổ phần.

Trong đó: Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng là số cổ phần mà Công đoàn Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc mua theo diện ưu đãi: **12.989** cổ phần, không được chuyển nhượng theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 35 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007.

- Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.

Ngành nghề, lĩnh vực đầu tư kinh doanh của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc được công bố trên cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (<https://dangkykinhdoanh.gov.vn>). Căn cứ theo khoản 2, Điều 11 Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ và tham chiếu *Danh mục điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài trên cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài* (<https://dautunuocngoai.gov.vn/fdi>) thì điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài dịch vụ Thu gom rác thải không độc hại (<https://dautunuocngoai.gov.vn/fdi/nganhcap3chitiet/72>) bị giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với cổ đông là người nước ngoài là 0%.

Tính đến thời điểm 02/11/2018, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0%.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc tiền thân là Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc là Doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực công ích và sản xuất kinh doanh bao gồm: xây dựng cơ bản, bán cây, dịch vụ xe tang, hoạt động xe cơ giới, các hợp đồng thu dọn vệ sinh ngoài công tác công ích...; được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 1661/QĐ-UB ngày 17 tháng 11 năm 1996 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị sự nghiệp là Xí Nghiệp Công trình Đô thị Bảo Lộc (Quyết định thành lập số 367/QĐUB ngày 25/03/1993 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng) và Đội Duy tu bảo dưỡng đường giao thông Bảo Lộc (Quyết định thành lập số 41/QĐUB ngày 16/7/1985 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng).

Ngày 18/05/2009, Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 1104/QĐ-UBND về giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là 30/06/2008.

Ngày 08/10/2009, Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng ban hành Quyết định số 2516/QĐ-UBND về phê duyệt phương án và chuyển Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc thành Công ty cổ phần.

Ngày 01/12/2009, Công ty tiến hành bán đấu giá 406.572 cổ phần lần đầu ra công chúng qua Công ty cổ phần Thẩm định giá Đồng Nai. Số lượng cổ phần bán đấu giá thành công ra công chúng là 256.300 cổ phần, với giá đấu thành công bình quân là 10.500 đồng/cổ phần.

Ngày 30/06/2010, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5800001347 lần đầu ngày 16 tháng 07 năm 2010 cho Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc với vốn điều lệ là 12.989.000.000 đồng. Sau 2 lần tăng vốn điều lệ, Công ty hiện nay có vốn điều lệ là 15.582.480.000 đồng.

Ngày 12/10/2018, Ủy ban Chứng khoán nhà nước có văn bản số 6978/UBCK-GSĐC về việc chấp thuận Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc trở thành công ty đại chúng.

Ngày 19/12/2018, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 113/2018/GCNCP-VSD ngày 19/12/2018 cho Công ty với số lượng cổ phiếu đăng ký là 1.558.248 cổ phiếu, mã chứng khoán: DTB.

❖ **Các thành tựu, bằng khen mà Doanh nghiệp đã đạt được:**

- Giấy khen của Ủy ban Nhân dân thành phố Bảo Lộc theo Quyết định số 1979/QĐ-UBND ngày 13/12/2010 vì đã có thành tích tiêu biểu trong phong trào xây dựng cơ quan đơn vị có văn hóa 10 năm (2000 - 2010);
- Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/01/2011 vì đã có thành tích trong công tác tổ chức tuần lễ văn hóa trà Lâm Đồng lần thứ III;
- Bằng khen của Hiệp hội môi trường đô thị và khu công nghiệp Miền Nam theo Quyết định số 26/QĐ-HH ngày 05/10/2011 vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác năm 2010;
- Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 10/01/2013 vì đã có thành tích trong công tác tổ chức tuần lễ văn hóa trà Lâm Đồng lần thứ IV;
- Bằng khen của Bộ Tài nguyên Môi trường vì đã có thành tích tiêu biểu trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường năm 2010 – 2013;
- Bằng khen của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 25/12/2014 vì đã có thành tích trong công tác tổ chức tuần lễ văn hóa trà Lâm Đồng lần thứ V;
- Cờ thi đua của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng vì đã có thành tích xuất sắc dẫn

đầu các cụm, khởi thi đua trong tỉnh năm 2014;

- Giấy khen của Ủy ban Nhân dân thành phố Bảo Lộc theo Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 02/03/2016 vì đã đạt danh hiệu đạt chuẩn văn hóa trong phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa năm 2014 – 2015;
- Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2017 vì “Đã có thành tích trong thực hiện FESTIVAL hoa Đà Lạt lần thứ VII năm 2017”;
- Bằng khen của UBND tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 458/QĐ-UBND ngày 17 tháng 03 năm 2018 vì “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2017”.

2. Quá trình tăng vốn điều lệ của Công ty:

Kể từ khi hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần (16/07/2010) đến nay, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ 2 lần, cụ thể như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành (ngày)	Vốn điều lệ tăng thêm (1.000 đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (1.000 đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
1	22/11/2013	1.693.480	14.682.480	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết HĐQT ngày 07/05/2013 và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 ngày 18/05/2013. Giấy chứng nhận ĐKDN số 5800001347 đăng ký lần đầu ngày 16/07/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp và thay đổi lần thứ 1 ngày 22/11/2013
2	20/01/2016	900.000	15.582.480	Phát hành cho Cổ đông Nhà nước	Quyết định số 2097/QĐ-UBND ngày 30/9/2015 của UBND tỉnh Lâm Đồng và Quyết định số 51/QĐ-Cty ngày 10/11/2015 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc V/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua xe tưới nước chuyên dùng. Nghị quyết HĐQT số 02/NQ-HĐQT ngày 11/07/2015 và

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành (ngày)	Vốn điều lệ tăng thêm (1.000 đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (1.000 đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
					Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 ngày 25/06/2015 Mục đích tăng vốn: Góp vốn hỗ trợ Doanh nghiệp mua sắm xe tưới nước chuyên dùng Giấy chứng nhận ĐKDN số 5800001347 đăng ký lần đầu ngày 16/07/2010 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Lâm Đồng cấp và thay đổi lần thứ 2 ngày 20/01/2016

Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

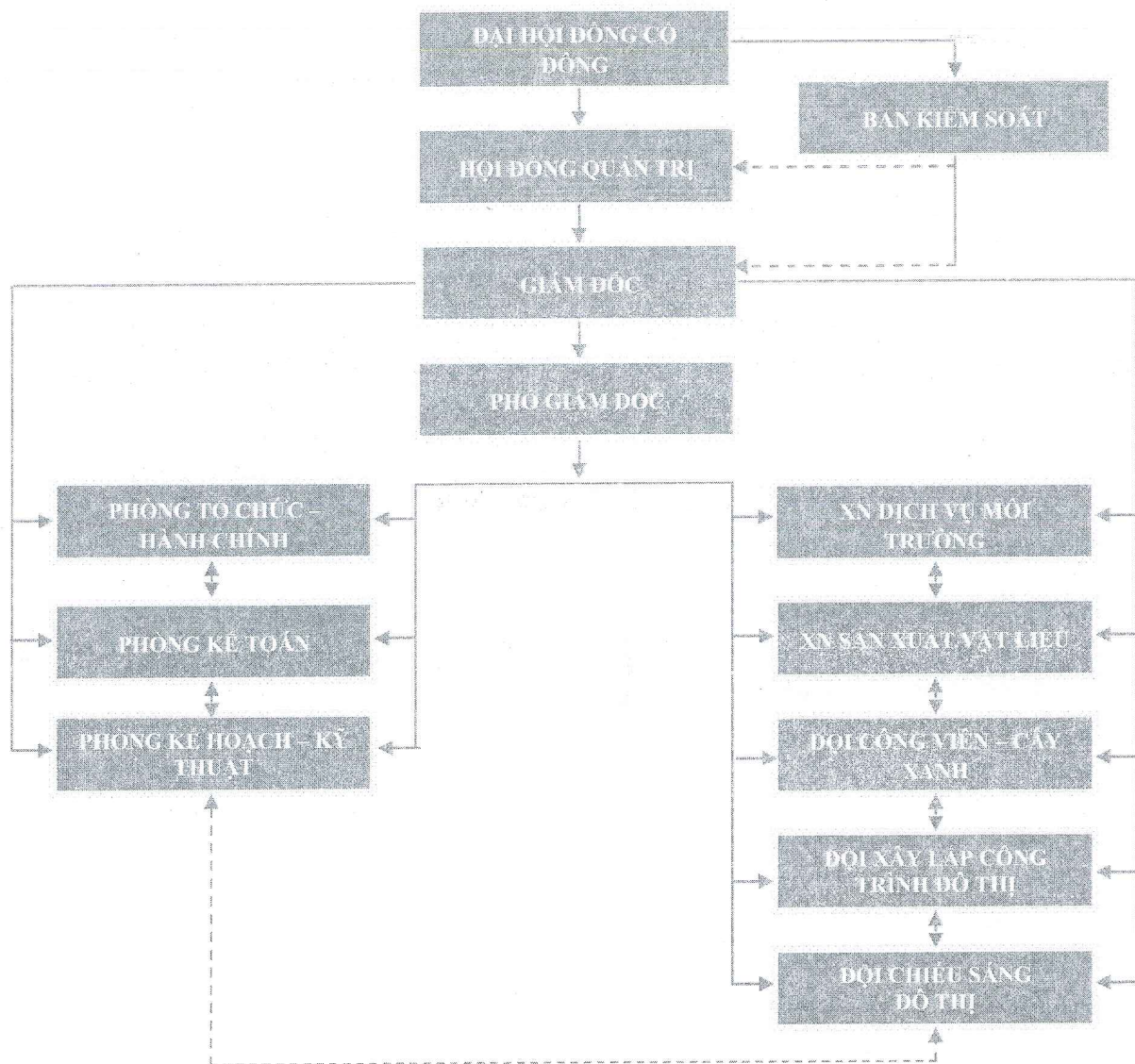
3. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc như sau:

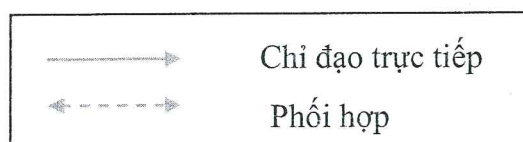
- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc gồm: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc;
- 03 Phòng ban chức năng: Phòng Tổ chức - Hành Chính, Phòng Kế toán, Phòng Kế hoạch- Kỹ thuật;
- 05 Đơn vị sản xuất trực thuộc: Xí nghiệp Dịch vụ môi trường, Xí nghiệp Sản xuất vật liệu, Đội Công viên – Cây xanh, Đội Xây lắp Công trình Đô thị, Đội Chiếu sáng Đô thị.

Với cơ cấu như trên, bộ máy tổ chức của Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc được thể hiện theo sơ đồ dưới đây:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC



❖ Ghi chú:



4. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Điều lệ của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Luật và các quy định khác có liên quan.

a. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD)

ĐHĐCD gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất. ĐHĐCD có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của HĐQT, BKS gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

b. Hội đồng quản trị (HĐQT)

HĐQT do ĐHĐCD bầu ra, HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCD.

HĐQT có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn dưới hình thức khác;

- Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, kế toán trưởng; quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- Quyết định triệu tập ĐHĐCĐ hoặc lấy ý kiến đề ĐHĐCĐ thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên ĐHĐCĐ;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

c. Ban kiểm soát (BKS)

BKS Công ty có 03 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

BKS có nhiệm vụ và quyền hạn:

- Thực hiện giám sát HĐQT, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra tính hợp lý, pháp lý, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tổ chức kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

d. Ban Giám đốc

Giám đốc Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của HĐQT; chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Giám đốc công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Hiện tại giúp việc cho Giám đốc có 02 Phó Giám đốc.

e. Các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty

Các phòng ban, đơn vị trong Công ty thực hiện công việc chức năng theo chức năng chuyên môn, được xây dựng theo cơ cấu tinh giản, gọn nhẹ nhưng vẫn đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chỉ đạo của Ban Giám đốc đạt hiệu quả và năng suất cao. Các phòng ban của Công ty bao gồm:

❖ Phòng Tổ chức - Hành chính:**➤ Chức năng:**

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Công ty và tổ chức thực hiện các công việc trong lĩnh vực tổ chức lao động, quản lý nhân lực, bảo hộ lao động, chế độ chính sách, chăm sóc sức khỏe cho người lao động, công tác bảo vệ, công tác văn thư, quản trang, quản lý nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước, ...theo Quy chế Công ty;
- Làm đầu mối liên lạc cho mọi thông tin của Giám đốc Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc điều hành Công ty giao.

➤ Công tác:

- Công tác nhân sự:
 - + Quản lý nhân sự, phục vụ hoạt động của toàn cơ quan, bổ nhiệm cán bộ, bố trí lao động, khen thưởng kỷ luật CBCNV thực hiện theo quy chế bổ nhiệm, quy chế thi đua - khen thưởng - kỷ luật của Công ty. Trình tự tiến hành và việc phân cấp thực hiện theo Điều khoản quy định về quyền hạn, trách nhiệm và hoạt động của các đơn vị trực thuộc trong Điều lệ tổ chức;
 - + Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận trong Công ty thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế Công ty;
 - + Đề xuất tuyển dụng lao động theo yêu cầu nhiệm vụ, đề xuất nâng bậc lương cho CBCNV trong toàn Công ty;
 - + Quản lý, sử dụng có hiệu quả lao động, thực hiện phân phối lương, thưởng và chế độ theo lương đúng quy chế lương trả lương của Công ty đã ban hành.
- Công tác văn thư:
 - + Tiếp nhận, phân loại, phân phối công văn đến và đi;
 - + Lưu trữ, bảo quản hồ sơ / tài liệu, các văn bản pháp lý;
 - + Cung cấp giấy giới thiệu, giấy đi đường, giấy xác nhận CBCNV theo lệnh của Giám đốc;
 - + Quản lý và sử dụng con dấu;
 - + Quản lý việc sử dụng hệ thống thông tin liên lạc của Văn phòng Công ty (điện thoại, fax...).
- Chế độ chính sách và chăm lo đời sống:

- + Cập nhật các thông tin về chính sách chế độ, tham mưu cho Giám đốc và tổ chức thực hiện đúng các quy định của Nhà nước về nghĩa vụ, quyền lợi của người lao động;
- + Theo dõi, ghi nhận ngày công lao động;
- + Tính toán phân phối lương, thưởng và các tiêu chuẩn tài chính khác theo quy định của nhà nước và công ty;
- + Thực hiện chế độ BHYT, BHXH và các chế độ bảo hiểm tự nguyện khác;
- + Theo dõi lập danh sách đề nghị xét nâng lương, thi nâng bậc cho CBCNV Văn phòng công ty và các đối tượng thuộc công ty quản lý;
- + Xây dựng chính sách và thực hiện việc thanh toán chế độ bồi dưỡng độc hại, nghỉ dưỡng sức, bồi dưỡng sức khỏe tại chỗ theo qui định của nhà nước và Công ty;
- + Phối hợp với công đoàn tổ chức nghỉ mát hàng năm cho CBCNV văn phòng công ty nhằm tái tạo sức lao động;
- + Thực hiện khám sức khỏe định kỳ nhằm phát hiện bệnh nghề nghiệp, thực hiện chăm sóc y tế cho CBCNV văn phòng Công ty;
- + Lập dự toán, trang bị bảo hộ lao động và các chế độ khác cho người lao động;
- + Thực hiện các cam kết khác đã được quy định trong thỏa ước lao động tập thể.
- Công tác quản lý cho thuê và bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước và quản trang: Lập dự toán, quyết toán, theo dõi, quản lý hồ sơ và hướng dẫn cho khách hàng thực hiện theo đúng quy trình thủ tục quy định của Nhà nước.

❖ **Phòng Kế toán:**

➤ **Chức năng:**

- Quản lý, kiểm tra, hướng dẫn và thực hiện chế độ kế toán - thống kê; Quản lý tài chính, tài sản theo Pháp lệnh của Nhà nước, Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty;
- Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông.

➤ **Công tác:**

- Công tác kế toán tài chính:
 - + Hướng dẫn các bộ phận trực thuộc Công ty thực hiện tốt chế độ ghi chép chứng từ ban đầu theo quy định;
 - + Ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Thực hiện công tác thanh quyết toán vốn các dịch vụ công ích đô thị, các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành với ngân sách Nhà nước;

- + Quản lý tài sản vật tư, tiền vốn, theo dõi việc cung ứng tiền vốn đảm bảo và duy trì các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- + Tổ chức và thực hiện kiểm kê định kỳ theo quy định;
- + Thực hiện công tác báo cáo kế toán - thống kê, kê khai nộp thuế, tiền thuê nhà, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước; quyết toán thuế, quyết toán tiền thu từ công tác cho thuê và bán nhà theo quy định hiện hành;
- + Ghi chép chứng từ, sổ sách kế toán, lập báo cáo quyết toán tài chính quý, năm theo quy định Bộ tài chính;
- + Thực hiện báo cáo tài chính công khai.
- Công tác kế toán quản trị:
 - + Phối hợp các bộ phận liên quan trong việc tự đánh giá, xếp loại doanh nghiệp;
 - + Phối hợp các phòng ban, các Xí nghiệp, các Tổ đội trực thuộc Công ty, tham gia xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật các hạng mục công tác phục vụ yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - + Phối hợp với Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Công ty trong việc lập các phương án đầu tư, phương án kinh doanh ...;
 - + Tổng hợp, phân loại chi phí sản xuất và tính toán, xác định kết quả kinh doanh các hạng mục công tác;
 - + Phân tích, đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua báo cáo quyết toán tài chính hàng năm để giúp cho lãnh đạo Công ty có hệ thống thông tin đầy đủ, đề ra các quyết định hợp lý.
- Các công tác khác:
 - + Bảo quản, lưu trữ các tài liệu kế toán, tài chính, chứng từ có giá trị, giữ bí mật các tài liệu và số liệu này, cung cấp khi có yêu cầu của Ban Giám đốc;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Giám đốc

❖ **Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật:**

➤ **Chức năng:** Xây dựng dự án phát triển trung và dài hạn, hướng dẫn, kiểm định dự toán kế hoạch hàng năm về các mặt hoạt động của Công ty.

➤ **Công tác:**

- Quản lý quy trình kỹ thuật, quy chuẩn, định mức lao động, vật tư xe máy, đơn giá trên đơn vị sản phẩm cho công tác: vệ sinh môi trường, duy tu bảo dưỡng đường nội thị; công viên cây xanh, chiếu sáng đô thị, khai thác - chế biến vật liệu xây dựng;
- Thương thảo, ký kết các hợp đồng kinh tế, hợp đồng giao việc với các đơn vị, cá nhân trong và ngoài doanh nghiệp;
- Hướng dẫn, kiểm tra kỹ thuật, tổ chức thi công các hạng mục công trình xây dựng

cơ bản và công tác an toàn vệ sinh lao động của các đơn vị: Vệ sinh môi trường, duy tu bảo dưỡng đường nội thị, công viên cây xanh, chiếu sáng đô thị, khai thác – chế biến vật liệu xây dựng... Chủ trì nghiệm thu về khối lượng, giá trị và đánh giá chất lượng các hạng mục công tác hoàn thành;

- Hướng dẫn, kiểm tra giám sát hoạt động của: tổ quản lý nhà và bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước, tổ thu tiền dịch vụ vệ sinh môi trường, xe máy thiết bị ...;
- Tổng hợp báo cáo quyết toán khối lượng, giá trị và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hàng tháng, quý, năm.

❖ **Xí nghiệp Dịch vụ môi trường:**

➤ **Chức năng:**

- Thu gom, quét, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải trên địa bàn thành phố;
- Khai thác hợp đồng các dịch vụ có liên quan đến công tác vệ sinh môi trường đô thị theo quy định của Công ty.

➤ **Nhiệm vụ:**

- Với nhiệm vụ thu gom, quét, xúc, vận chuyển, xử lý chất thải từ các hộ gia đình, đường phố, chợ, công sở, trường học, khách sạn, nhà hàng và tổ chức dịch vụ thu phí bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố cùng với hoạt động tuyên truyền, vận động người dân thực hiện công tác xã hội hoá vệ sinh môi trường đã góp phần làm cho thành phố Bảo lộc ngày càng sạch hơn, nhận thức của người dân thành phố về công tác vệ sinh môi trường ngày một nâng cao.

➤ **Công tác:**

- Căn cứ vào thời gian bỏ rác của nhân dân, năng lực thu gom, lộ trình và năng lực vận chuyển, từ đó Xí nghiệp tổ chức sản xuất tối ưu nhất, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng tuyến phố, khu vực dân cư;
- Phân địa bàn cho từng tổ sản xuất, đảm bảo tuyến đường nào cũng có người chịu trách nhiệm;
- Lịch trình thu gom rác: 1 lần/ngày hoặc 3 lần/1tuần (thứ 2, 4, 6 hoặc thứ 3, 5, 7) tùy thuộc vào mật độ dân cư, khối lượng rác hàng ngày, vị trí các tuyến đường;
- Thời gian thu gom: Buổi tối bắt đầu từ 17 giờ đến 1 giờ sáng hôm sau hoặc đến khi hết rác. Trong đó, thu gom hết rác thải trong các đường nhỏ, các hẻm trước, sau đó thu gom các đường chính. Kết hợp vận động nhân dân đóng tiền dịch vụ thu gom vận chuyển rác, bỏ rác đúng giờ quy định và giữ gìn môi trường chung;
- Đối với công tác thu gom rác y tế, thời gian làm việc từ 7 giờ 30 đến 11 giờ.

❖ **Xí nghiệp Sản xuất vật liệu:**

➤ **Chức năng:**

- Hoạt động khai thác đá và kinh doanh các loại vật liệu khác cho xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông và thủy lợi;

- Cung cấp vật liệu xây dựng cho sự phát triển cơ sở hạ tầng của thành phố Bảo Lộc và các vùng phụ cận.

➤ **Công tác:**

- Khai thác đá lộ thiên bằng công nghệ khoan nổ mìn;
- Chế biến đá bằng các trạm nghiền sàng;
- Bốc, xúc vận chuyển đá các loại;
- Quản lý sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

❖ **Đội Công viên – Cây xanh:**

➤ **Chức năng:**

- Trồng mới, quản lý, chăm sóc các hoa viên, tiểu hoa viên, giải phân cách, cây xanh đường phố;
- Tư vấn, thiết kế công trình trồng cây xanh, hoa viên tại các cơ quan đơn vị, các công sở, trường học ...

➤ **Công tác:**

- Lập dự toán kế hoạch, quyết toán hàng tháng, hàng năm về việc trồng mới, quản lý, chăm sóc các hoa viên, tiểu hoa viên, giải phân cách, cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố Bảo Lộc;
- Công tác trồng mới:
 - + Thực hiện theo các văn bản, quyết định của thành phố tiến hành ưu tiên xây dựng các tiểu hoa viên đã quy hoạch. Đồng thời tiếp tục trồng hoàn thiện cây xanh trong các khu phố đã qui hoạch;
 - + Chọn chủng loại cây trồng phù hợp với thổ nhưỡng đất đai và thời tiết khí hậu của Bảo Lộc.
- Công tác duy trì công viên cây xanh:
 - + Phân công từng tổ, cá nhân thường xuyên chăm sóc các hoa viên, tiểu hoa viên, giải phân cách, cây xanh đường phố trên địa bàn thành phố Bảo Lộc;
 - + Theo dõi, thống kê số lượng các chủng loại cây trên địa bàn thành phố để có kế hoạch duy trì, chăm sóc và thay thế hợp lý theo thời điểm;
 - + Lập kế hoạch sử dụng chi phí vật tư cho kịp thời và hợp lý theo từng mùa trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

❖ **Đội Xây lắp Công trình Đô thị:**

➤ **Chức năng:**

- Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: Xây dựng nền, mặt đường cấp phối, đá dăm, láng nhựa, xây dựng mương, cống rãnh thoát nước.

➤ **Công tác:**

- Duy tu bảo dưỡng mặt đường các loại như bê tông nhựa, láng nhựa, cấp phối đá dăm;
- Nạo vét hệ thống thoát nước công cộng, đảm bảo vệ sinh môi trường, phát quang thông thoáng tầm nhìn, làm sạch lề đường phố;
- Chỉnh trang, cải tạo một số vỉa hè, mương thoát nước để tạo sự đồng bộ kỹ thuật của tuyến đường;
- Sơn vạch đường, cắm mốc lộ giới, sửa chữa và lắp mới biển báo chỉ dẫn đường bộ;
- Tư vấn lập dự án đầu tư và quản lý dự án đầu tư trong nội thị;
- Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông;
- Thiết kế các công trình thủy lợi, cấp thoát nước, cấp điện trên địa bàn thị xã Bảo Lộc;
- Giám sát thi công tất cả các dự án giao thông, xây dựng, thủy lợi...;
- Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và phân cấp của Công ty, nhận thầu thi công các công trình đường giao thông các cấp, vỉa hè, mương thoát nước, xây dựng các công trình dân dụng, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ v.v... và các công trình công cộng khác phù hợp với năng lực của xí nghiệp.

❖ **Đội Chiếu sáng Đô thị:**

➤ **Chức năng:**

- Lắp mới, quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị, chột đèn tín hiệu giao thông, trên địa bàn 11 xã, phường của thị xã;
- Tư vấn, thiết kế lắp mới điện chiếu sáng tại các khu dân cư.

➤ **Công tác:**

- Công tác bảo dưỡng định kỳ: Qua thời gian sử dụng các thiết bị có sự xuống cấp do vậy việc bảo dưỡng định kỳ sẽ làm tăng tuổi thọ các thiết bị, đảm bảo các chất lượng của hệ thống cũng như hiệu quả kinh tế của nó bao gồm: Bảo dưỡng tủ điều khiển, bảo dưỡng vệ sinh chóa đèn, hệ thống dây dẫn, sơn cần đèn, đánh số cột....
- Công tác sửa chữa thay thế thường xuyên: Để duy trì sự hoạt động liên tục và an toàn của toàn hệ thống.
 - + Phân công cụ thể từng tuyến, từng vị trí thuộc trách nhiệm và nghĩa vụ cho từng người;
 - + Thường xuyên kiểm tra giờ đóng điện, giờ ngắt điện cho phù hợp (tùy theo điều kiện thời tiết);
 - + Ghi nhật ký để thuận tiện trong công tác quản lý và kiểm tra;
 - + Lập kế hoạch, lịch đăng ký bảo dưỡng hàng tuần, hàng tháng;
 - + Nhanh chóng kịp thời để duy trì sự chiếu sáng liên tục;
 - + Thường xuyên ghi chép lý lịch đèn để theo dõi tuổi thọ các thiết bị chiếu sáng;

- + Thường xuyên theo dõi chỉ số điện năng để kịp thời phát hiện sự thất thoát, mất cấp điện năng;

5. Cơ cấu cổ đông và vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 02/11/2018

5.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông tại thời điểm 02/11/2018 như sau:

STT	Cổ đông	Số CMND/ Giấy CN ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 20/09/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc cử người đại diện Chủ sở hữu quản lý phần vốn nhà nước và giữ chức danh quản lý tại Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Số 04, Trần Hưng Đạo, Phường 3, TP. Đà Lạt	957.011	61,42%
2	Vũ Thị Khuyên	Căn cước công dân số 303185001386 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về Dân cư cấp ngày 26/01/2016	Số 11 Huỳnh Thúc Kháng, Khu 8, Thanh Bình, TP Hải Dương	103.400	6,64%
Tổng cộng				1.060.411	68,05%

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 02/11/2018 của CTCP Công trình Đô thị Bảo Lộc

5.2. Danh sách cổ đông sáng lập

Không có.

5.3. Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 02/11/2018

Cơ cấu cổ đông của Công ty theo danh sách cổ đông tại thời điểm 02/11/2018 như sau:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ
I	Trong nước	194	1.558.248	15.582.480.000	100%
1.1	Tổ chức	3	976.000	9.760.000.000	62,63%
1.2	Cá nhân	191	582.248	5.858.480.000	37,37%
II	Nước ngoài	0	0	0	0%

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đồng	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (đồng)	Tỷ lệ
2.1	Cá nhân	0	0	0	0%
2.2	Tổ chức	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0%
Tổng cộng			1.558.248	15.582.480.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông ngày 02/11/2018 của CTCP Công trình Đô thị Bảo Lộc

6. Danh sách những công ty mẹ, công ty con và công ty liên doanh liên kết

6.1. Công ty mẹ

Không có.

6.2. Công ty con

Không có

6.3. Công ty liên doanh, liên kết

Không có.

7. Tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

7.1. Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu

a. Sản phẩm dịch vụ chủ yếu

Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc hoạt động chính trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ công ích đô thị gồm:

❖ Thu gom rác thải không độc hại:

- Thu gom, vận chuyển rác thải trên địa bàn thành phố Bảo Lộc: Thu gom, quét, xúc, vận chuyển từ các hộ gia đình, đường phố, chợ, công sở, trường học, khách sạn, nhà hàng và tổ chức dịch vụ thu tiền vệ môi trường;
- Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện công tác xã hội hoá vệ sinh môi trường góp phần làm cho thành phố Bảo lộc ngày càng sạch hơn, nhận thức của người dân thành phố về công tác vệ sinh môi trường ngày một nâng cao;
- Hiện nay trang thiết bị tại công ty gồm có 05 xe vận chuyển rác thải sinh hoạt, 01 xe thu gom rác y tế và 294 xe thu gom rác đẩy tay phục vụ cho công tác thu gom vận chuyển rác trên địa bàn thành phố Bảo Lộc.

❖ Xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống chiếu sáng

- Lắp mới, quản lý, vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị, chót đèn tín hiệu giao thông, trên địa bàn 11 xã, phường của thị xã; tư vấn, thiết kế lắp mới điện chiếu sáng tại các khu dân cư;
- Hiện nay hệ thống chiếu sáng do công ty quản lý và điều hành trên địa bàn thành phố Bảo Lộc hiện có 4.304 bộ đèn nằm trên 152 tuyến đường, vận hành bán tự động bằng 137 tủ điều khiển;

- Công ty trang bị 01 xe nâng để phục vụ cho công tác duy trì và sửa chữa hệ thống chiếu sáng trên địa bàn thành phố Bảo Lộc và các vùng lân cận.

❖ **Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ:**

- Xây dựng nền, mặt đường cấp phối, đá dăm, láng nhựa, xây dựng mương, cống rãnh thoát nước...;
- Duy tu bảo dưỡng mặt đường các loại như bê tông nhựa, láng nhựa, cấp phối đá dăm;
- Nạo vét hệ thống thoát nước công cộng, đảm bảo vệ sinh môi trường, phát quang thông thoáng tầm nhìn, làm sạch lề đường phố;
- Chỉnh trang, cải tạo một số vỉa hè, mương thoát nước để tạo sự đồng bộ kỹ thuật của tuyến đường;
- Sơn vạch đường, cắm mốc lộ giới, sửa chữa và lắp mới biển báo chỉ dẫn đường bộ;
- Tư vấn lập dự án đầu tư và quản lý dự án đầu tư trong nội thị;
- Thiết kế các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông;
- Thiết kế các công trình thủy lợi, cấp thoát nước, cấp điện trên địa bàn thành phố Bảo Lộc;
- Giám sát thi công tất cả các dự án giao thông, xây dựng, thủy lợi...;
- Thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch và phân cấp của Công ty, nhận thầu thi công các công trình đường giao thông các cấp, vỉa hè, mương thoát nước, xây dựng các công trình dân dụng, các công trình thủy lợi vừa và nhỏ v.v... và các công trình công cộng khác phù hợp với năng lực của xí nghiệp;
- Trang bị 1 xe lu 3 bánh, 1 máy sơn kẻ đường, 1 máy đục bê tông, 01 máy trộn bê tông tươi.

❖ **Xây dựng, chăm sóc và duy trì công viên, khu vực cây xanh**

- Trồng mới, quản lý, chăm sóc các hoa viên, tiểu hoa viên, giải phân cách, cây xanh đường phố;
- Tư vấn, thiết kế công trình trồng cây xanh, hoa viên tại các cơ quan đơn vị, các công sở, trường học...;
- Trang bị 01 xe bồn tưới nước phục vụ cho công tác duy trì, chăm sóc cây xanh, hoa viên và các tiểu hoa viên.

b. Nguyên vật liệu

Nguyên vật liệu của Công ty đang sử dụng chủ yếu là các nguyên vật liệu, thiết bị sản xuất trong nước phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích như xăng, dầu, điện, nước; cây hoa kiểng công trình, xi măng, đá, cát, nhựa đường phục vụ cho việc xây dựng, bảo trì hạ tầng kỹ thuật, xây dựng công trình; vật tư thiết bị điện công nghiệp (ngành chiếu sáng công cộng), vật liệu xây dựng các loại, một số sản phẩm cơ khí chế tạo,... Do đó, sự biến động giá cả nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng lớn

đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Giá cả nguyên vật liệu có ảnh hưởng lớn đến tình hình sản xuất của Công ty nhưng đơn vị cố gắng tiết kiệm tối đa chi phí để bù đắp hoặc có những công trình thi công kéo dài thì được chủ đầu tư cho điều chỉnh giá phù hợp giá thị trường.

c. Trình độ công nghệ

Máy móc thiết bị Công ty đang sử dụng đa phần sản xuất trong nước, các phương tiện chuyên dùng thường xuyên hư hỏng chi phí sửa chữa lớn, chi phí mua sắm mới rất cao, một số phương tiện sắp hết niên hạn sử dụng.

7.2. Cơ cấu sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Doanh thu thuần	Cơ cấu doanh thu thuần			
		Năm 2017		Năm 2018	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
1	Hoạt động Công ích	35.727	75,55%	39.111	95,94%
2	Hoạt động kinh doanh	11.560	24,45%	1.654	4,06%
Tổng cộng		47.287	100%	40.765	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Từ bảng số liệu trên cho thấy hoạt động công ích của Công ty trong năm 2018 đã đạt được những kết quả khả quan với 39,11 tỷ đồng, tăng 9,5% so với năm 2017, chiếm 95,94% doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty. Trong khi đó, do quy định tại Khoản 3, Điều 6 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, Công ty bị hạn chế trong việc đấu thầu đối với các gói thầu xây lắp có giá gói thầu không quá 05 tỷ đồng, trong khi những công trình với giá trị lớn hơn trên địa bàn thành phố Bảo Lộc không nhiều, ngoài ra, các dự án đầu tư chỉnh trang đô thị Bảo Lộc hoàn toàn giao cho Trung tâm tư vấn Đầu tư xây dựng và Phát triển Quỹ đất Bảo Lộc quản lý cùng với việc Mở đá ngừng hoạt động đã khiến cho hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018 giảm mạnh 85,69% so với năm 2017, chỉ đạt 1,6 tỷ đồng. Điều này đã khiến cho doanh thu thuần của Công ty năm 2018 giảm 13,79% so với cùng kỳ năm trước.

7.3. Chi phí sản xuất

Tỷ trọng các loại chi phí của Công ty so với Tổng doanh thu qua các năm như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	% Tổng doanh thu	Giá trị	% Tổng doanh thu

Khoản mục	Năm 2017		Năm 2018	
	Giá trị	% Tổng doanh thu	Giá trị	% Tổng doanh thu
Giá vốn bán hàng	39.122	82,50%	30.622	74,33%
Chi phí tài chính	32	0,07%	-	-
Chi phí bán hàng	-	-	-	-
Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.328	11,24%	7.017	17,03%
Chi phí khác	148	0,31%	182	0,44%
Tổng cộng	44.630	94,11%	37.821	91,80%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Nhìn chung, cơ cấu chi phí hoạt động kinh doanh của Công ty khá cao, tương đối ổn định (chiếm tỷ trọng từ 91% - 94% doanh thu thuần) và đang có xu hướng giảm. Nguyên nhân chủ yếu là do chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất giá vốn hàng bán năm 2018 của Công ty giảm 21,73% so với năm 2017, đạt 30,62 tỷ đồng, vì hoạt động thi công các công trình xây dựng cơ bản trong năm 2018 của Công ty bị chậm lại. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2018 của Công ty cũng tăng mạnh 31,7% so với năm 2017 do Công ty đẩy mạnh đầu tư các vật liệu quản lý, đồ dùng văn phòng và hạch toán các khoản phúc lợi của cán bộ công nhân viên trong Công ty; ngoài ra, chi phí khấu hao của Công ty cũng tăng 14,94% do phân bổ hết chi phí quyền khai thác Mỏ đá Thôn 5, xã Đại Lào. Năm 2018, Công ty không phát sinh chi phí tài chính do không có khoản chi phí lãi vay như cùng kỳ năm trước. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu là cung ứng các dịch vụ công ích đô thị nên không phát sinh chi phí bán hàng hoặc phát sinh rất ít..

7.4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2017-2018 được tóm tắt ở bảng sau:

Đơn vị tính: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	35.059.189.790	36.310.856.932	3,57%
Vốn chủ sở hữu	16.659.657.506	18.576.946.082	11,51%
Doanh thu thuần	47.286.680.358	40.765.244.538	-13,79%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	2.810.635.073	3.173.423.258	12,91%
Lợi nhuận khác	-18.932.898	204.567.076	-
Lợi nhuận trước thuế	2.791.702.175	3.377.990.334	21%
Lợi nhuận sau thuế	2.233.361.740	2.360.804.245	5,71%
Giá trị sổ sách	10.691	11.696	9,40%

CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018	% tăng/ giảm
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%/vốn điều lệ)	2,36%	10,57%	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Ý kiến kiểm toán:

- Đối với BCTC kiểm toán năm 2018, Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt có ý kiến ngoại trừ như sau:

“Xí nghiệp Sản xuất vật liệu là đơn vị phụ thuộc của Công ty, chuyên kinh doanh khai thác đá tại Mỏ đá Thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, đã dừng hoạt động từ năm 2017, Công ty đã nhận được Công văn số 6608/UBND-TH2 ngày 4 tháng 10 năm 2017 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc dừng việc khai thác đá làm vật liệu thông thường tại Mỏ đá này. Đến thời điểm hiện nay, Công ty vẫn chưa có quyết định xử lý tài chính đối với Xí nghiệp này. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, tổng giá trị tài sản của Xí nghiệp Sản xuất vật liệu là 8.851.770.591 VND, trong đó số dư phải thu của khách hàng, giá trị hàng tồn kho và giá trị thuần của tài sản cố định hữu hình tương ứng là 1.463.716.000 VND, 950.000.000 VND và 5.545.018.361 VND. Với những tài liệu hiện có, Chúng tôi cũng không thể đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý về các chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán của Xí nghiệp Sản xuất vật liệu tại ngày 31 tháng 12 năm 2018”

❖ Đánh giá của Công ty:

Đối với ý kiến ngoại trừ của Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Đất Việt tại BCTC kiểm toán năm 2018, về phần ý kiến ngoại trừ của kiểm toán: Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, tổng giá trị tài sản của Xí nghiệp Sản xuất vật liệu là 8.851.770.591 VND. Tuy nhiên, khi tiến hành thanh lý hàng tồn kho và tài sản dự kiến sẽ không đạt được giá trị như trên vì đá thành phẩm để ngoài trời lâu ngày sẽ bị giảm chất lượng do đó giá thành của sản phẩm giảm; đồng thời giá trị hao mòn của thiết bị máy móc ngày càng tăng lên, giá trị còn lại giảm dẫn đến giá trị thanh lý cũng giảm. Vì vậy sau khi hoàn tất thanh lý tài sản tại mỏ đá, giá trị thanh lý dự kiến sẽ bị lỗ so với giá trị được thẩm định ban đầu, điều này dự kiến sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc tiền thân là Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc là Doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực công ích và sản xuất kinh doanh, được thành lập và hoạt động theo Quyết định số 1661/QĐ-UB ngày 17 tháng 11 năm 1996 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Trải qua 23 năm hoạt động trong lĩnh vực công ích, môi trường đô thị như: Vệ sinh môi trường, thu gom - vận chuyển và xử lý rác thải, chiếu sáng đô thị, cung cấp đa dạng các loại hình dịch vụ công ích, Công ty đã phấn đấu không ngừng để tồn tại, ổn định và phát triển. Với uy tín và kinh nghiệm hoạt động của Công ty, cùng với phân khúc thị trường đa dạng trong địa bàn thành phố Bảo Lộc, Công ty đã tận dụng được tối đa vị trí thuận lợi và sự đa dạng trong sản phẩm nên được thị trường đánh giá cao. Hiện nay trên địa bàn thành phố Bảo Lộc có một số doanh nghiệp tư nhân tham gia cạnh tranh cung cấp dịch vụ công ích mà Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc đang đảm nhận. So với các doanh nghiệp cùng ngành hiện nay có thể thấy Công ty có những lợi thế nhất định như:

- Về địa bàn hoạt động: Hoạt động trên địa bàn thành phố Bảo Lộc
- Về thị phần hoạt động: Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực công ích vì vậy luôn được các cấp Ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, UBND các cấp: Tỉnh, Thành phố, Phường (xã) quan tâm, giúp đỡ và chỉ đạo sát sao trong việc thực thi nhiệm vụ của đơn vị. Do đó, các đối thủ cạnh tranh về lĩnh vực công ty đảm nhận là rất ít.
- Về nhân sự: Nhìn chung, nguồn nhân lực của doanh nghiệp đến nay tương đối ổn định, đảm bảo năng lực, trình độ về chuyên môn, có kinh nghiệm trong quản lý, lãnh đạo điều hành, cán bộ công nhân viên đều có tinh thần lao động hăng say, tích cực, gắn bó với doanh nghiệp và có khả năng đảm nhận nhiệm vụ lớn hơn..
- Về năng lực hoạt động:
 - + Đội ngũ kỹ sư, chuyên viên, công nhân kỹ thuật và thiết bị máy móc đảm bảo thực hiện tốt việc Tư vấn thiết kế, Tư vấn giám sát, Quản lý điều hành các dự án đầu tư xây dựng các công trình: Điện, điện dân dụng, cầu và đường giao thông đến cấp 2, thủy lợi.
 - + Có kinh nghiệm nhiều năm làm chủ đầu tư nhiều dự án đầu tư các công trình phục vụ công ích, chỉnh trang đô thị thuộc nguồn vốn của thành phố Bảo lộc
- Về cơ sở vật chất: Công ty luôn chú trọng việc nâng cao và cải tiến trang thiết bị máy móc và cơ sở hạ tầng tại đơn vị

Hiện nay phục vụ cho hoạt động dịch vụ công ích và sản xuất kinh doanh khác gồm có 06 xe vận chuyển rác chuyên dùng, 294 xe thu gom rác đẩy tay, 01 xe bồn tưới nước, 01 xe lu 3 bánh, 01 máy sơn kẻ đường, 01 máy đục bê tông, 01 máy trộn bê tông tươi và một số công cụ dụng cụ khác.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Trong những năm gần đây, tình hình kinh tế trong cả nước nói chung và thành phố Bảo Lộc nói riêng đang có những chuyển biến tích cực, hồi phục và tăng trưởng. Tỉnh Lâm Đồng sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ “Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Bảo Lộc và vùng phụ cận đến năm 2035, tầm nhìn năm 2050” nhằm đưa thành phố Bảo Lộc giữ vai trò đầu tàu phát triển kinh tế khu vực phía Nam Lâm Đồng và được xác định tầm nhìn dài hạn trở thành vùng kinh tế động lực của tỉnh. Ngoài ra, ngành du lịch đã và đang

trở thành một trong những thế mạnh của thành phố Bảo Lộc. Tốc độ đô thị hóa ngày càng được đẩy nhanh cùng với việc phát triển kinh tế, đô thị gây sức ép lên môi trường và tài nguyên thiên nhiên. Vì vậy, vấn đề vệ sinh môi trường ngày càng được chú trọng hơn. Bên cạnh đó, khi đời sống con người được cải thiện, mức sống ngày được nâng cao, nhu cầu của người dân về các dịch vụ công cộng hiện đại, một môi trường sạch đẹp, nơi nghỉ dưỡng an bình trở thành nhu cầu thiết yếu của mỗi người. Do đó, cảnh quan môi trường, môi trường sống của thành phố Bảo Lộc phải luôn được cải thiện, nâng cấp. Với những triển vọng phát triển của ngành, khối lượng công việc sẽ ngày càng tăng lên, tạo điều kiện thuận lợi để Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc tiếp tục đạt hiệu quả hoạt động và ngày càng phát triển hơn.

9. Chính sách đối với người lao động

Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

Tính đến thời điểm 31/12/2018, tổng số lao động của Công ty là 159 người, với cơ cấu phân theo trình độ lao động, hợp đồng lao động và giới tính như sau:

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng cộng	159	100
Phân theo trình độ lao động		
- Trên đại học	-	-
- Trình độ đại học	27	16,98
- Trình độ cao đẳng, trung cấp	12	7,55
- Trình độ khác	120	75,47
Phân theo loại hợp đồng lao động		
- Hợp đồng không thời hạn	146	91,82
- Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	11	6,92
- Hợp đồng thời vụ	02	1,26
Phân theo giới tính		
- Nữ	56	35,22
- Nam	103	64,78

Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Người lao động trong Công ty, tiền lương được hưởng theo hệ số, trả lương căn cứ theo trình độ, năng lực và hiệu quả công việc được giao. Công ty thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ chính sách về tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho các cán bộ công nhân viên, nâng bậc lương theo niên hạn cho cán bộ công nhân viên.

Trong công tác đào tạo, Công ty đã chú trọng đến công tác tự đào tạo, đào tạo tại chỗ và dành sự quan tâm khuyến khích các cán bộ trẻ nâng cao trình độ chuyên môn.

Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng các đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn,...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng với các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật giúp đem lại hiệu quả kinh doanh cao, đồng thời áp dụng các biện pháp, quy định xử phạt đối với các công nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động, hình ảnh của Công ty.

Mức lương bình quân của người lao động các năm như sau:

- Năm 2014: 4.700.000 đồng/người/tháng
- Năm 2015: 5.800.000 đồng/người/ tháng
- Năm 2016: 6.400.000 đồng/người/ tháng
- Năm 2017: 6.900.000 đồng/người/tháng
- Năm 2018: 7.000.000 đồng/người/tháng

10. Chính sách cổ tức

Công ty chi trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật và ngay khi trả hết cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả. HĐQT thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của HĐQT và sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Tỷ lệ chi trả cổ tức của Công ty qua các năm:

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018 (dự kiến)
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%/vốn điều lệ)	2,36 %	10,27%
Hình thức chi trả	Bằng tiền	Bằng tiền

Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

Ghi chú: Công ty đã chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông, Cổ tức năm 2018 sẽ chi trả sau khi được thông qua tại kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty tuân thủ chuẩn mực kế toán và áp dụng Thông tư 200/2014/TT-BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

a. Niên độ kế toán

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc ngày 31/12 hàng năm. Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ ngày 16/07/2010.

b. Khấu hao tài sản cố định

Công ty sẽ chính thức áp dụng nguyên tắc khấu hao theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT – BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Nhóm tài sản cố định	Thời gian sử dụng (năm)
Nhà xưởng, vật kiến trúc	5 - 50
Máy móc, thiết bị	5 - 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 - 30
Thiết bị, dụng cụ quản lý	3 - 10
Tài sản cố định khác	2 - 20

c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

d. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp các khoản thuế: thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo luật định. Cụ thể số dư thuế và các khoản phải nộp qua các năm như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Thuế GTGT	502.463.019	284.826.718
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	558.340.435	492.177.313
3	Thuế thu nhập cá nhân	(5.723.995)	(10.981.190)
4	Các loại thuế khác	245.189.342	-4.286.969
4.1	Thuế tài nguyên	29.308.971	3.128.903
4.2	Tiền thuê đất	721	-
4.3	Phí vệ sinh môi trường	215.879.650	-7.415.872
	TỔNG CỘNG	1.300.268.801	761.735.872

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

e. Trích lập các quỹ

Tỷ lệ trích lập các quỹ hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Số dư các quỹ trong hai năm 2017 và 2018 như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Quỹ khen thưởng phúc lợi	-17.390.000	122.347.760
2	Quỹ đầu tư phát triển	-	56.695.104

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

11.2. Tình hình công nợ hiện nay

– Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	31/12/2017	31/12/2018
I	Phải thu ngắn hạn	15.200.860.608	14.338.920.286
1	Phải thu khách hàng	7.135.893.854	7.132.107.646
2	Trả trước cho người bán	6.278.709.696	5.157.236.715
3	Các khoản phải thu khác	2.442.689.962	2.706.008.829
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn	- 668.746.250	- 668.746.250
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	12.313.346	12.313.346
II	Phải thu dài hạn	181.000.000	223.597.493
1	Phải thu dài hạn khác	181.000.000	223.597.493
	Tổng cộng	15.381.860.608	14.562.517.779

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

– Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

TT	Các khoản phải trả	31/12/2017	31/12/2018
I	Phải trả ngắn hạn	18.238.534.714	17.572.913.280
1	Phải trả người bán	3.036.939.317	2.760.591.718
2	Người mua trả tiền trước	211.191.537	106.191.537
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.305.992.796	780.132.934
4	Phải trả công nhân viên	3.934.125.570	5.030.546.747
5	Chi phí phải trả	1.855.236.570	1.248.574.478
6	Các khoản phải trả, phải nộp khác	7.912.438.924	7.524.528.106
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-

TT	Các khoản phải trả	31/12/2017	31/12/2018
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-17.390.000	122.347.760
II	Phải trả dài hạn	-	-
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-
	Tổng cộng	18.238.534.714	17.572.913.280

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

11.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ số thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,33	1,46
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,23	1,35
Chỉ số về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng nguồn vốn	Lần	0,52	0,48
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,08	0,94
Chỉ số về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	15,58	15,28
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,31	1,14
Chỉ số về khả năng sinh lời			
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,72%	5,79%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	14,40%	13,40%
Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	6,19%	6,62%
Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	5,94%	7,78%

Nguồn: BCTC năm 2018 đã kiểm toán CTCP Công trình đô thị Bảo Lộc

11.4. Tài sản

a. Danh mục tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2018

Đơn vị tính: Đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
Tài sản cố định hữu hình	19.152.384.656	8.381.641.825	43,76%

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/ Nguyên giá
Nhà cửa, vật kiến trúc	4.348.468.160	646.165.549	14,86%
Phương tiện vận tải, thiết bị truyền dẫn	7.953.941.129	4.014.850.307	54,39%
Máy móc thiết bị	6.892.333.640	3.849.100.835	50,48%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	73.240.000	34.850.000	47,58%
Tài sản cố định vô hình	52.100.000	52.100.000	100,00%
Quyền sử dụng đất (*)	52.100.000	52.100.000	100,00%
Tổng Cộng	19.204.484.656	8.433.741.826	43,92%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

(*): Tài sản cố định vô hình là Quyền sử dụng đất tại Mỏ đá đèo Bảo Lộc, không xác định thời hạn.

b. Danh sách bất động sản của Công ty

TT	Địa điểm	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Tình trạng pháp lý	Thời hạn thuê
1	261 Hoàng Văn Thụ, Phường 1, TP. Bảo Lộc, Lâm Đồng	3.473	Đất cơ sở sản xuất kinh doanh	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BM926873 ngày 28/12/2012 Hợp đồng thuê đất số 42/HĐ-TĐ ngày 02/07/2003 Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 40/PL-HĐTĐ ngày 23/12/2017	Thuê đất trả tiền hàng năm
2	Mỏ đá đèo Bảo Lộc	62.018	Đất sản xuất vật liệu xây dựng	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00008 ngày 20/6/2005 Hợp đồng thuê đất số 44/HĐ-TĐ ngày 06/06/2005 Phụ lục Hợp đồng thuê đất số 39/PL-HĐTĐ ngày 23/02/2017	Đã hết hạn thuê đất; sau khi hoàn tất quá trình thanh lý, Công ty sẽ trả lại khu đất cho nhà nước

Nguồn: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh các năm trước cũng như tình hình kinh tế trong nước và thế giới hiện nay, chiến lược phát triển Công ty, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Năm 2020 (*)	
			Kế hoạch	% tăng/ giảm so với 2018	Kế hoạch (*)	% tăng/ giảm so với 2019 (*)
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	15.582,48	-		
2	Doanh thu thuần	Triệu đồng	45.630	11,93%	-	-
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.200	- 6,82%	-	-
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,82%	-	-	-
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ	%	14,12%	0,84%	-	-
6	Cổ tức	đồng/cổ phần	1.411,84	1.175,34	-	-

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của CTCP Công trình Đô thị Bảo Lộc

Ghi chú:

(*): Do đặc thù kinh doanh về lĩnh vực Dịch vụ công ích nên Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo từng năm và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty đã phê duyệt nên hiện tại công ty chưa có kế hoạch năm 2020;

- Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty sẽ căn cứ theo tình hình thực tế để điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận và cổ tức cho phù hợp.

▪ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Công ty đặt lợi nhuận kế hoạch năm 2019 thấp hơn so với năm 2018 do dự phòng một số chi phí sẽ tăng trong năm 2019 như sau:

- Chi phí lương và các khoản bảo hiểm năm 2019 tăng;
- Năm 2019, giá nhiên liệu như xăng, dầu và một số vật tư khác tăng nên dẫn đến chi phí nhiên liệu, vật tư tăng;
- Các công trình xây dựng cơ bản đã hoàn thành được quyết toán trong năm 2019 và một số công trình sẽ bị xuất toán như dự án đường Lý Thường Kiệt, Khu tái định cư Nguyễn Khuyến...;
- Sau khi hoàn tất quá trình thanh lý tài sản tại mỏ đá Xí nghiệp Sản xuất vật liệu tại

Mỏ đá Thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, giá trị thanh lý dự kiến sẽ bị lỗ so với giá trị được thẩm định ban đầu, điều này dự kiến sẽ ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để thực hiện các chỉ tiêu đặt ra như trên, Công ty phải i tiên hành đồng bộ các giải pháp:

❖ **Công tác quản lý điều hành:**

- Tăng cường kiểm tra và giám sát chặt chẽ quá trình điều hành hoạt động theo kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và HĐQT phê duyệt để Ban điều hành phải tìm mọi biện pháp nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí;
- Đổi mới công tác giám sát, đặc biệt là giám sát chiều sâu theo từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông qua các ủy viên HĐQT phụ trách lĩnh vực được phân công;
- Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm những bất cập, để từ đó có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính;
- Tăng cường công tác quản lý, tiết kiệm chi phí trong sản xuất và đầu tư; chủ động hơn nữa trong việc huy động vốn, tạo nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Cải cách bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động Công ty cổ phần và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường;
- Khắc phục những yếu kém trong quản lý điều hành sản xuất kinh doanh từ cơ sở trở lên;
- Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương thực hiện nghiêm nội quy, các quy chế đã ban hành;
- Phát huy vai trò của tổ chức Đảng và các đoàn thể quần chúng;
- Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tăng cường công tác phối hợp với các phòng ban thành phố, các xã phường, đoàn thể thực hiện đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, duy trì khai thác hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo trật tự đô thị trên địa bàn thành phố.

❖ **Quản lý thiết bị, máy móc:**

- Quản lý tốt vật tư, thiết bị máy móc của Công ty;
- Có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa các loại i thiết bị, máy móc, tránh tối đa chi phí bổ sung;
- Thanh lý các tài sản, vật tư không cần dùng hoặc sử dụng kém hiệu quả.

❖ **Kế hoạch tổ chức - lao động tiền lương:**

- Đổi mới xếp sắp lại mô hình tổ chức nhân sự sao cho tinh gọn hiệu quả;
- Đi sâu nghiên cứu các quy chế, quy định của Nhà nước để có cơ sở xây dựng, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu thực tế;

- Xây dựng, cải cách chính sách tiền lương hợp lý hơn nữa trong những năm tới để khích lệ tinh thần hăng say lao động của cán bộ công nhân viên trong Công ty. Mặt khác thu hút những cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ giỏi và lực lượng lao động có tay nghề cao;
- Thực hiện tốt công tác đào tạo tay nghề, nâng cao trình độ chuyên môn kỹ thuật.

❖ **Quản lý doanh thu, chi phí:**

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và cách làm trong năm 2018, chú trọng vào các khoản thu, chi phí lớn cải cách quản lý, điều hành nhằm tiết kiệm, hiệu quả ... thông qua nhiều biện pháp mà trọng tâm là xây dựng định mức đơn giá nội bộ (như cải cách tiền lương, sử dụng máy móc thiết bị, sử dụng chi phí chung, khoán chi phí...).

❖ **Công tác thị trường:**

Tăng cường tiếp thị, tìm hiểu thị trường, có chính sách khuyến mại, tiếp thị...tham gia đấu thầu dự án để tăng doanh thu.

❖ **Các biện pháp khác:**

- Từng bước thay thế thiết bị mới với công nghệ tiên tiến.
- Cải tiến công tác kế hoạch, công tác tài chính- kế toán, công tác phối hợp, công tác thi đua - khen thưởng vv...

13. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

- Từng bước xây dựng thương hiệu riêng cho công ty, tiến hành các hoạt động nghiên cứu thị trường nhằm tìm kiếm những cơ hội kinh doanh mới và thu hút đầu tư vào công ty.
- Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao năng lực, tay nghề, trình độ của cán bộ, công nhân viên, đầu tư, bổ sung và trang bị các máy móc, thiết bị tối ưu, hiện đại để tiến tới đấu thầu, cạnh tranh với các đối tác khác trong lĩnh vực dịch vụ công ích, xây dựng cơ bản và các lĩnh vực công ty có chức năng thực hiện trong phạm vi thành phố Bảo Lộc và tỉnh Lâm Đồng.
- Huy động nguồn vốn của các cổ đông để đầu tư máy móc, thiết bị, mở rộng thị trường kinh doanh, tìm kiếm các đối tác, nhà đầu tư để phối hợp phát triển các lĩnh vực Công ty đang thực hiện.
- Xây dựng và duy trì vẻ mỹ quan đô thị của thành phố Bảo Lộc, từng bước mở rộng địa bàn hoạt động sản xuất kinh doanh đến các huyện và các tỉnh lân cận.
- Tích cực tham gia các hoạt động tình nguyện, hoạt động đền ơn đáp nghĩa để góp phần giúp đỡ và cải thiện đời sống người dân tại địa phương.

❖ **Về Hoạt động công ích:**

- *Chiếu sáng đô thị:*

- Quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng đô thị theo hướng tiết kiệm điện năng tiêu thụ;
- Từng bước phát huy năng lực tay nghề của đội ngũ cán bộ, nhân viên chuyên ngành kỹ thuật điện; hợp đồng thiết kế, thi công, xây dựng các công trình về điện, về chiếu sáng công cộng, chiếu sáng nghệ thuật của thành phố và địa phương lân cận.

■ **Công viên - cây xanh:**

- Phát huy hơn nữa việc duy trì, chăm sóc và bảo vệ các công viên, cây xanh; chăm sóc thảm cỏ, bồn hoa, bồn cây lá màu, bồn cây đường viên - hàng rào. Xây dựng công viên; cải tạo bồn hoa các khuôn viên, dải phân cách, hoa viên tại các tuyến đường, khu vực trong thành phố để tạo nên sắc màu, tạo điểm nhấn riêng biệt cho hệ thống cây xanh tại thành phố Bảo Lộc theo tiêu trí Xanh – Sạch – Sáng – Đẹp;
- Lập kế hoạch đẩy mạnh công tác ươm giống hoa màu, cây thời vụ để phục vụ cho việc trồng dặm, trồng bổ sung, trồng thay thế trên toàn thành phố Bảo Lộc; tiến tới làm thêm các dịch vụ cung cấp hoa cây cảnh cho địa phương, thiết kế thi công các hoa viên cho các doanh nghiệp, công sở, trường học trên địa bàn thành phố và các địa phương lân cận.

■ **Duy tu bảo trì hệ thống giao thông:**

- Tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra để phát hiện kịp thời những điểm tập kết vật liệu, xả bần trái quy định để có biện pháp xử lý, không để tình trạng ngập úng, vướng công tắc nghẽn, bốc mùi hôi thối; bảo đảm luôn luôn đường thông hệ thoáng;
- Phát huy tay nghề kỹ thuật của Cán bộ quản lý, người lao động tìm thêm việc làm cho người lao động nhằm tận dụng thời gian nhàn rỗi, tăng thu nhập cho người lao động đóng góp doanh thu cho Công ty. Tổ chức tìm kiếm ký kết các hợp đồng tổ chức thi công các công trình, khắc phục tình trạng người lao động của Công ty đi làm thuê cho các cá nhân, doanh nghiệp khác.

■ **Vệ sinh môi trường:**

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm tốt khâu thu gom, vận chuyển, giao nhận rác; tạo mối quan hệ với Công ty cổ phần Môi trường Xanh Friendly nhằm xử lý rác sinh hoạt, rác y tế đảm bảo đúng quy trình, quy định của Pháp luật; tạo mối thân thiện, giao lưu giữa hai đơn vị cùng nhau chia sẻ khó khăn;
- Trong năm 2019, đặc biệt quan tâm đến phương tiện vận chuyển, xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa xe máy để đảm bảo các xe luôn hoạt động tốt không để xảy ra sự cố chảy nước rỉ rác, chạy quá tốc độ ... gây ra sự cố tạo nguyên cơ để dân chặn xe chở rác;

- Tăng cường động viên Người lao động thực hiện thật tốt khâu thu gom, vận chuyển rác, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường; từng bước thực hiện việc phân loại rác từ nguồn, nâng cao ý thức cộng đồng về môi trường, tạo sự đồng thuận, chia sẻ của người dân, thu nộp chi phí dịch vụ môi trường đầy đủ, kịp thời.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty

- Một số dự án, công trình xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước do Công ty làm chủ đầu tư từ những năm 2010 đến nay vẫn chưa thể quyết toán, hoàn công, chi tiết như sau:

STT	Tên dự án	Địa chỉ	Diện tích	Mục đích sử dụng	Tổng vốn đầu tư	Lý do chưa thể quyết toán	Hướng giải quyết
1	Dự án Công viên Hồ Đồng Nai	Phường I, thành phố Bảo Lộc	11,3ha	Xây dựng công viên trung tâm thành phố	82,39 tỷ (dự kiến điều chỉnh tổng mức đầu tư: 108 tỷ)	Công tác giải phóng mặt bằng chưa xong; đồng thời Công ty đang xin điều chỉnh tổng mức đầu tư.	Điều chỉnh quy hoạch và điều chỉnh tổng mức đầu tư sẽ hoàn thành trong năm 2019
2	Dự án đường Lý Thường Kiệt II	Phường Lộc Phát, thành phố Bảo Lộc	1,4km	Đầu tư nâng cấp đường dân sinh, đảm bảo an toàn giao thông cho người dân đi lại và phát triển kinh tế xã hội	28,941 tỷ	Đang chờ phê duyệt quyết toán tại Sở Tài Chính tỉnh Lâm Đồng	Hoàn thành trong năm 2019

- Năm 2013, Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc thực hiện góp vốn, hợp tác kinh doanh với hai đơn vị sản xuất tư nhân khác theo Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/HĐ/BCC/HTBB ngày 26/12/2013 và Biên bản thỏa thuận hợp tác sản xuất kinh doanh đá làm vật liệu xây dựng ngày 24/12/2013 tại Xí nghiệp Sản xuất Vật liệu chuyên kinh doanh khai thác đá tại Mỏ đá Thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng với cơ cấu vốn góp như sau:

- Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc (góp 44% vốn hợp tác);
- Công ty TNHH Xây dựng Công trình Nam Việt (góp 28% vốn hợp tác);
- Công ty TNHH TMDV Trương Vũ (góp 28% vốn hợp tác).

Tuy nhiên, do hiệu quả kinh tế của việc hợp tác thấp nên Mỏ đá đã dừng hoạt động từ năm 2017. Do đó, Công ty đã tiến hành rà soát lại nội dung hợp đồng đã được ký kết để xử lý các nội dung liên quan trước khi lập thủ tục thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh nêu trên theo Công văn số 6608/UBND-TH2 ngày 04/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về việc dừng hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ đá thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Bảo Lộc. Đến nay, công tác thanh lý tài sản máy móc, thiết bị của 3 bên hợp tác kinh doanh tại Xí nghiệp Sản xuất vật liệu xây dựng đến nay vẫn chưa thực hiện xong.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

C P S

IV QUẢN TRỊ CÔNG TY**Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

TT	Họ và tên	Chức vụ
I	Hội đồng quản trị	
1	Hoàng Văn Quang	Chủ tịch HĐQT (Không điều hành)
2	Lê Kim Hiền	Thành viên HĐQT - Giám đốc
3	Đỗ Hữu Sứy	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
4	Nguyễn Duy Tiên	Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc
5	Phan Huy Thanh	Thành viên HĐQT (Không điều hành)
II	Ban kiểm soát	
1	Phạm Văn Minh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Bùi Thị Hải Yến	Thành viên
3	Nguyễn Đức Hạnh	Thành viên
III	Ban Giám đốc	
1	Lê Kim Hiền	Giám đốc
2	Đỗ Hữu Sứy	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Duy Tiên	Phó Giám đốc
IV	Kế toán trưởng	
1	Lưu Quang Tuấn	Kế toán trưởng

1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị**1.1 Ông HOÀNG VĂN QUANG – Chủ tịch Hội đồng quản trị**

- Họ và tên : HOÀNG VĂN QUANG
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 05/06/1959
- Quốc tịch : Việt Nam
- CMND số : 250301630 Ngày cấp: 04/05/2011 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Địa chỉ thường trú: 909 đường Trần Phú, phường Blao, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
- Trình độ văn hoá : 10/10

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư lâm nghiệp – chuyên ngành kinh tế.

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Kỹ sư lâm nghiệp	Kinh tế	1984	05 năm (1979 – 1984)	Trường Đại học Lâm nghiệp

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1985 – 07/1985	Phòng Kế hoạch – Vật tư, Sở Lâm nghiệp, tỉnh Lâm Đồng	Nhân viên
08/1985 – 06/1989	Phòng Kế hoạch Lâm trường Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng	Trưởng phòng
1989 – 1990	Ban Giám đốc Lâm trường Đa Huoai, tỉnh Lâm Đồng	Phó Giám đốc
1990 – 1991	Ban Giám đốc Lâm trường Đambri	Quyền Giám đốc
03/1991 – 11/1991	Liên hiệp Lâm – công nghiệp I – Lâm Đồng	Quyền Kế toán trưởng
11/1991 – 01/1993	Liên hiệp Lâm – công nghiệp I – Lâm Đồng	Kế toán trưởng
01/1993 – 19/03/1997	Công ty Khai thác – chế biến lâm sản I, Lâm Đồng	Kế toán trưởng
20/03/1997 – 12/01/2003	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Kế toán trưởng
13/01/2003 – 03/12/2006	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Phó Giám đốc
04/12/2006 – 11/2016	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Giám đốc
2010 - nay	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng	Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Chủ tịch HĐQT.**
- Chức danh nắm giữ ở các tổ chức khác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2014 - nay	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng	Phó Chủ tịch

- Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ: **587.607** cổ phiếu, tương đương 37,72 %VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **13.400** cổ phiếu, tương đương 0,87% VĐL

Sở hữu đại diện phần vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng: 574.207 cổ phiếu, tương đương 36,85%VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	Đại diện vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	957.011	61,42
Phan Thị Lệ Hằng	Vợ	6.900	0,44
Hoàng Ngọc Thịnh	Con	5.100	0,33
Hoàng Ngọc Linh	Con	5.000	0,32
Hoàng Văn Minh	Em ruột	2.000	0,13
Phan Thị Hằng	Em dâu	5.000	0,32

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác: Theo quy định của Điều lệ.
- Lợi ích liên quan đối với Công ty Đại chúng: Không có.

1.2 Ông LÊ KIM HIỀN – Thành viên Hội đồng quản trị - Giám đốc

- Họ và tên : LÊ KIM HIỀN
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 01/01/1965
- Số CMND : 250261441 Ngày cấp: 09/12/2015 Nơi cấp: CA tỉnh Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 72 Đội Cấn – Lộc Sơn – Bảo Lộc – Lâm Đồng
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Cơ khí	1986	10/1983 – 10/1986	Trung học nông nghiệp Bảo Lộc
Đại học	Quản trị kinh doanh	2012	2008 – 2012	Đại học Đà Lạt
Trung cấp	Chính trị	2009	2007 – 2009	Chính trị Lâm Đồng

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986 - 1988	Nông trường dâu tằm Kô Hin Đa	Ban chỉ huy đội
1988 - 1989	Xí nghiệp phân bón Đại Lào	Kỹ thuật cơ khí
1989 - 1997	Nhà máy chè 19/5	Công nhân cơ điện
1997 - 1998	Văn phòng Công ty chè Lâm Đồng (xưởng chè xanh II)	Công nhân cơ điện
1998 - 2005	Nhà máy chè 1/5	Tổ trưởng cơ điện
2005 – 2008	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Đội trưởng Đội Sản xuất vật liệu
2008 – 2014	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Giám đốc Xí nghiệp Dịch vụ môi trường
2014 - 2016	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Phó giám đốc công ty
06/2015 đến nay	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên HĐQT
11/2016 đến nay	Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Giám đốc Công ty

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Thành viên HĐQT – Giám đốc**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **388.504** cổ phiếu, tương đương 24,94% VDL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.700 cổ phiếu, tương đương 0,37% VDL

Sở hữu đại diện phần vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng: 382.804 cổ phiếu, tương đương 24,57%VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng	Đại diện vốn của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng tại Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	957.011	61,42

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có

1.3 Ông ĐỖ HỮU SÚY – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc

- Họ và tên : ĐỖ HỮU SÚY
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 03/03/1959
- Số CMND : 250367701 Ngày cấp: 07/09/2006 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 03 Lý Thường Kiệt, P.2, TP. Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế - Cử nhân Luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Chỉ huy kỹ thuật công binh	Công binh	1982	1979 - 1982	Trường sỹ quan chỉ huy kỹ thuật công binh
Cử nhân	Kinh tế	1992	1987 – 1992	Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
Cử nhân	Luật	2013	2010 – 2013	Trường Đại học Trà Vinh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1976 - 1986	Quân đội Nhân dân Việt Nam	Thượng úy
1987 - 2010	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc	Phó Giám đốc
2010 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **4.948** cổ phiếu, tỷ lệ 0,32% VDL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **4.948** cổ phiếu, tương đương 0,32% VDL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL

- Số cổ phần của những người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng : Không có

1.4 Ông NGUYỄN DUY TIỀN – Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc

- Họ và tên : NGUYỄN DUY TIỀN

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/06/1971
- Số CMND : 250589271 Ngày cấp: 12/05/2015 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 107 đường Hoàng Văn Thụ, Phường 1, TP. Bảo Lộc
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Cầu đường bộ

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Kế toán	1994	1991 - 1994	Trường trung cấp dạy nghề Bảo Lộc
Kỹ sư	Cầu đường bộ	2006	2001 - 2006	Trường ĐH Giao thông vận tải cơ sở 2, Q.9 TP. HCM

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1994 - 1998	Nông trường chè Minh Rong thị trấn Lộc Thắng – Bảo Lâm	Đội phó đội 1
1998 - 2003	Công ty Công trình giao thông Lâm Đồng	Chuyên viên phòng TC - HC
2005 - 2010	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc	Đội trưởng đội xây lắp
2010 - 2017	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Đội trưởng đội xây lắp
2015 - đến nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên HĐQT
06/2018 - đến nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Phó Giám đốc công ty – Đội trưởng đội xây lắp

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Thành viên HĐQT - Phó Giám đốc - Đội trưởng đội xây lắp**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu được ủy quyền hoặc nắm giữ: **6.800** cổ phiếu, tương đương 0,37%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **6.800** cổ phiếu, tương đương 0,44% VDL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan :

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Ngô Thị Oanh	Vợ	4.800	0,31%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng : Không có

1.5 Ông PHAN HUY THANH – Thành viên Hội đồng quản trị

- Họ và tên : PHAN HUY THANH
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 13/10/1945
- Số CMND : 250060083 Ngày cấp: 28/10/2010 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 8/2 Đình Tiên Hoàng, Phường 1, TP. Bảo Lộc
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kinh tế	1986	4 năm	Đại học Kinh tế Quốc dân

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1963 - 1965	Thanh niên Quốc phòng	Đại đội trưởng
1966 - 1968	Trường Cán bộ Thống kê Trung ương	Bí thư Đoàn
1969 - 1975	Phòng Thống kê Anh Sơn – Nghệ An	Trưởng phòng
1976 - 1983	Huyện ủy Bảo Lộc	Chánh văn phòng
1984 - 1997	Thị xã Bảo Lộc	Phó Chủ tịch UBND Thị xã
2010 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên HĐQT

- Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **5.000** cổ phiếu, tương đương 0,32% VDL
Trong đó: Cá nhân sở hữu: 5.000 cổ phiếu, tương đương 0,32% VDL
Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL
- Số cổ phần của những người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có

2. Danh sách Ban kiểm soát

2.1 Ông PHẠM VĂN MINH – Trưởng Ban kiểm soát

- **Họ và tên** : PHẠM VĂN MINH
- **Giới tính** : Nam
- **Ngày sinh** : 04/02/1957
- **Số CMND** : 250066331 Ngày cấp: 15/07/2011 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- **Quốc tịch** : Việt Nam
- **Dân tộc** : Kinh
- **Địa chỉ thường trú** : 101C Nguyễn Văn Cừ, Lộc Sơn, Bảo Lộc
- **Trình độ văn hoá** : 12/12
- **Trình độ chuyên môn**: Cử nhân Kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Quản trị kinh doanh	Đại học Hồng Bàng
Giấy Chứng nhận	Kiểm soát viên/ Ban kiểm soát doanh nghiệp	Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam – VCCI Viện tin học doanh nghiệp - ITB

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1978 – 1984	Xí nghiệp cơ khí Quốc doanh Bảo Lộc	Kế toán
1984 - 1992	Xí nghiệp cơ khí Quốc doanh Bảo Lộc	Kế toán trưởng
1992 - nay	Phòng Tài chính – Kế hoạch Bảo Lộc - UBND thành phố Bảo Lộc	Chuyên viên
2010 – nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Trưởng Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Trưởng ban kiểm soát**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố Bảo Lộc
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **1.000** cổ phiếu, tương đương 0,06% VDL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **1.000** cổ phiếu, tương đương 0,06% VDL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL.

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Phạm Nguyễn Thiên Quang	Con	2.100	0,13%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không có

2.2 Bà BÙI THỊ HẢI YẾN – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **BÙI THỊ HẢI YẾN**
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 30/01/1985
- Số CMND : 250553425 Ngày cấp: 16/01/2009 Nơi cấp: CA. Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Tổ 2, Phường 2, TP.Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng
- Trình độ văn hoá : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Tài chính kế toán

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Tài chính kế toán	Trường Đại học Đà Lạt

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2006 - 2010	Công ty Công trình Đô thị Bảo Lộc	Nhân viên phòng KH – KT
2010 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Nhân viên phòng KH – KT
2012 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Thành viên Ban kiểm soát - Nhân viên phòng KH - KT**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ : **1.200** cổ phiếu, tương đương 0,08% VDL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **1.200** cổ phiếu, tương đương 0,08% VDL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VDL

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Bùi Thanh Tùng	Anh ruột	1.400	0,09%

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có

2.3 Ông NGUYỄN ĐỨC HẠNH – Thành viên Ban kiểm soát

- Họ và tên : **NGUYỄN ĐỨC HẠNH**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/09/1967
- Số CMND : 250432603 Ngày cấp: 08/07/2015 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 22 Yên Thế, phường 2, TP.Bảo Lộc, Lâm Đồng
- Trình độ văn hoá : 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Trường trung học kỹ thuật nông nghiệp Bảo Lộc
Đại học	Tài chính kế toán	Trường Đại học Đà Lạt

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1986 - 1990	Tiểu đoàn 158 Vùng 1 Hải Quân	Giáo viên – trung đội trưởng
1991 - 1995	Nhà máy chè 1-5 thuộc liên hiệp các xí nghiệp chè Lâm Đồng	Công nhân

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1995 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Đội trưởng đội công viên cây xanh,
2015 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Thành viên Ban kiểm soát

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Thành viên Ban kiểm soát - Đội trưởng đội công viên cây xanh**

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **17.589** cổ phiếu, tương đương 1,13%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **4.600** cổ phiếu, tương đương 0,30% VĐL

Được ủy quyền đại diện phần vốn của Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc: **12.989** cổ phiếu, tương đương 0,83%VĐL.

- Số cổ phần của những người có liên quan:

Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
Công đoàn cơ sở Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Đại diện phần vốn của Công đoàn cơ sở tại Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	12.989	0,83

- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Theo quy định của Điều lệ
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng : Không có

3. Danh sách Ban Giám đốc

3.1 Ông LÊ KIM HIỀN - Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1.2 Danh sách Hội đồng quản trị)

3.2 Ông ĐỖ HỮU SÚY - Phó Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1.3 Danh sách Hội đồng quản trị)

3.3 Ông NGUYỄN DUY TIÊN – Phó Giám đốc

(Sơ yếu lý lịch đã được trình bày tại mục 1.4 Danh sách Hội đồng quản trị)

4. Kế toán trưởng

- Họ và tên : **LƯU QUANG TUẤN**
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 20/02/1964

- Số CMND : 250737373 Ngày cấp: 15/05/2005 Nơi cấp: CA Lâm Đồng
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ 4 – Phường I – TP.Bảo Lộc
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Tài chính – Kế toán	2009	04 năm	Trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh

- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1991 - 1997	Xí nghiệp Dầu tầm Cát Tiên – Đạ Tẻh – Lâm Đồng	Kế toán
1997 - 2009	UBND huyện Đạ Tẻh - Lâm Đồng	Kế toán
2009 - nay	Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bảo Lộc	Kế toán trưởng

- Chức vụ công tác tại Công ty: **Kế toán trưởng**
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không có
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ: **3.200** cổ phiếu, tương đương 0,21%VĐL

Trong đó: Cá nhân sở hữu: **3.200** cổ phiếu, tương đương 0,21%VĐL

Được ủy quyền: 0 cổ phiếu, tương đương 0% VĐL

- Số cổ phần của những người có liên quan : Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không có
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không có
- Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng: Không có

5. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

- Sau khi đăng ký giao dịch trên sàn Upcom, Công ty sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị Công ty đại chúng do Chính phủ ban hành tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng như:
 - Xây dựng, ban hành và thực hiện Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

- Rà soát và sửa đổi Điều lệ Công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ mẫu theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
 - Thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
 - Củng cố, chuẩn hóa cơ cấu Hội đồng quản trị và tiêu chuẩn Ban kiểm soát theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Hiện tại Trưởng Ban kiểm soát của Công ty chưa phải là kế toán viên/ kiểm toán viên chuyên nghiệp, Công ty cam kết sẽ kiện toàn Trưởng Ban kiểm soát trong thời gian sớm nhất.
- Công ty xem xét điều chỉnh các chính sách phân phối tiền lương, quỹ khen thưởng, phúc lợi tập thể phù hợp, xác thực hơn, đảm bảo tính công bằng thật sự trở thành đòn bẩy thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực, tốc độ tăng trưởng phải phù hợp chính sách, pháp luật Nhà nước và thị trường lao động. Bên cạnh đó, thực hiện kịp thời việc cải thiện điều kiện làm việc và thiết lập môi trường làm việc thông thoáng, năng động, sáng tạo trong toàn Công ty.
 - Tập trung sắp xếp củng cố bộ máy quản lý đủ mạnh để thực hiện nhiệm vụ phát triển của Công ty. Mạnh dạn luân chuyển, điều động cán bộ quản lý nhằm đổi mới cơ chế quản lý theo hướng tăng cường sự chủ động tích cực trong tổ chức và điều hành của các Đội chuyên quản nhằm tạo ra năng suất, chất lượng cao đem lại hiệu quả và lợi nhuận cho Công ty.
 - Không ngừng áp dụng các biện pháp cải tiến và hoàn thiện công tác tổ chức, hoạt động của các Phòng, Đội nâng cao hiệu quả của từng Phòng, từng cá nhân như sắp xếp bộ máy, bố trí nhân sự phù hợp, nâng cao trình độ Cán bộ Công nhân viên Lao động của Công ty.

V PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp
2. Phụ lục II: Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán
3. Phụ lục II: Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẢO LỘC
GIÁM ĐỐC



LÊ KIM HIỀN

TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG ĐÔNG Á
TỔNG GIÁM ĐỐC



DƯƠNG THẾ QUANG

